

Bài 2: XU HƯỚNG TOÀN CẦU HOÁ, KHU VỰC HOÁ KINH TẾ

I. XU HƯỚNG TOÀN CẦU HÓA KINH TẾ

Toàn cầu hóa là quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt, từ kinh tế đến văn hóa, khoa học, ...

Nguyên nhân:

Tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, nhu cầu phát triển của từng nước, xuất hiện các vấn đề mang tính toàn cầu đòi hỏi hợp tác quốc tế giải quyết.

1. Toàn cầu hóa kinh tế

a. Thương mại thế giới phát triển mạnh:

+ Tốc độ tăng trưởng thương mại luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế.

+ Tổ chức WTO có vai trò lớn.

b. Đầu tư nước ngoài tăng trưởng nhanh: Từ 1990 đến 2004 tăng hơn 5 lần.

c. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng: Mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu, các tổ chức tài chính quốc tế có vai trò lớn.

d. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn: Các công ty có tiềm lực lớn chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng.

2. Hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế

a. Tích cực:

- Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

- Đẩy nhanh đầu tư và khai thác tri thức khoa học công nghệ.

- Tăng cường sự hợp tác giữa các nước.

b. Tiêu cực:

Làm gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo trong từng quốc gia và giữa các nước.

II. XU HƯỚNG KHU VỰC HÓA KINH TẾ

1. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực

a. Nguyên nhân hình thành:

Do sự phát triển không đều và sức ép cạnh tranh trong khu vực và trên thế giới nên các quốc gia có những nét tương đồng về địa lý, văn hóa, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích đã liên kết lại với nhau.

b. Một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực:

- Các tổ chức lớn: NAFTA, EU, ASEAN, APEC, MERCOSUR.

- Các tổ chức liên kết tiểu vùng: Tiểu vùng sông Mê Kông, liên kết vùng Maxơ-Rainơ, ...

2. Hệ quả của khu vực hoá kinh tế

a. Tích cực:

+ Tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, hiện đại hoá nền kinh tế.

+ Tăng cường tự do hoá thương mại, dịch vụ.

+ Mở rộng thị trường từng nước -> thúc đẩy quá trình toàn cầu hoá.

b. Tiêu cực:

Ảnh hưởng đến sự tự chủ kinh tế, suy giảm quyền lực quốc gia.

CÂU HỎI – BÀI TẬP

Câu 1. Ý nào sau đây không biểu hiện xu hướng toàn cầu hoá kinh tế?

A. Đô thị hoá diễn ra nhanh chóng.

B. Thương mại thế giới phát triển mạnh.

C. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng.

D. Đầu tư nước ngoài tăng nhanh.

Câu 2. Toàn cầu hoá là quá trình

- A. mở rộng thị trường của các nước phát triển.
- B. thu hút vốn đầu tư của các nước đang phát triển.
- C. hợp tác về phân công lao động trong sản xuất.
- D. liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều lĩnh vực.

Câu 3. Các hoạt động dịch vụ thu hút đầu tư nước ngoài mạnh nhất hiện nay là

- A. viễn thông, y tế, đường biển.
- B. văn hoá, giáo dục, khoa học.
- C. tài chính, ngân hàng, bảo hiểm.
- D. chứng khoán, bất động sản, hàng không.

Câu 4. Ý nào sau đây không phải đặc điểm của các công ty xuyên quốc gia?

- A. Có nguồn của cải vật chất rất lớn.
- B. Phạm vi hoạt động ở nhiều quốc gia.
- C. Chi phối các ngành kinh tế quan trọng.
- D. Hoạt động mạnh trong lĩnh vực du lịch.

Câu 5. Các tổ chức liên kết khu vực được hình thành không dựa trên cơ sở nào sau đây?

- A. Sự bùng nổ của công nghệ hiện đại.
- B. Chung mục tiêu, lợi ích phát triển.
- C. Chịu chung sức ép cạnh tranh.
- D. Sự tương đồng về địa lí, văn hoá, xã hội.

Câu 6. Cơ sở quan trọng để hình thành các tổ chức liên kết khu vực là

- A. vai trò quan trọng của các công ty xuyên quốc gia.
- B. xuất hiện những vấn đề mang tính toàn cầu.
- C. sự phân hoá giàu – nghèo giữa các nhóm nước.
- D. sự tương đồng về địa lí, văn hoá, xã hội.

Câu 7. Tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào sau đây có sự tham gia của nhiều nước ở nhiều châu lục khác nhau?

- A. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương.
- B. Hiệp hội các nước Đông Nam Á.
- C. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.
- D. Thị trường chung Nam Mỹ.

Câu 8. Việt Nam là thành viên của những tổ chức liên kết khu vực nào sau đây?

- A. EU và ASEAN. B. NAFTA và EU. C. NAFTA và APEC. D. APEC và ASEAN.

Câu 9. Ảnh hưởng tích cực của khu vực hoá kinh tế là

- A. giảm sút quyền lực quốc gia.
- B. giảm sút sự tự chủ về kinh tế.
- C. sự phụ thuộc chặt chẽ về chính trị.
- D. tạo lập thị trường khu vực rộng lớn.

Câu 10. Ý nghĩa tích cực của tự do hoá thương mại mở rộng là

- A. tạo thuận lợi cho tài chính quốc tế phát triển.
- B. nâng cao vai trò của các công ty đa quốc gia.
- C. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thế giới.
- D. hàng rào thuế quan được bãi bỏ hoặc cắt giảm.

Câu 11. Về mặt thương mại, toàn cầu hóa mang lại cơ hội gì cho các nước đang phát triển?

- A. Nhận chuyển giao công nghệ hiện đại.
- B. Nhanh chóng đón đầu công nghệ hiện đại.
- C. Hàng hoá có điều kiện lưu thông rộng rãi.
- D. Áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

Câu 12. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, các nước đang phát triển đã nhanh chóng nắm bắt được cơ hội gì nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển?

- A. Nhận chuyển giao các công nghệ lỗi thời, gây ô nhiễm.
- B. Đón đầu được công nghệ hiện đại và áp dụng vào sản xuất.
- C. Mở rộng thị trường buôn bán với nhiều nước trên thế giới.
- D. Phá bỏ hàng rào thuế quan, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá.

Câu 13. Ý nào sau đây không phải là thách thức của các nước đang phát triển trong xu thế toàn cầu hoá?

- A. Áp lực nặng nề về tự nhiên, môi trường.
- B. Tiếp thu thành tựu mới về khoa học.
- C. Nhận chuyển giao công nghệ lỗi thời.
- D. Bị áp đặt lối sống, văn hoá của các siêu cường.

Câu 14. Hiện nay, muốn có được sức cạnh tranh kinh tế mạnh, các nước đang phát triển

buộc phải

- A. tăng cường tự do hoá thương mại.
- B. nhận chuyển giao các công nghệ lạc hậu.
- C. làm chủ được các ngành kinh tế mũi nhọn.
- D. tiếp thu văn hoá của các nước phát triển.

Câu 15: NAFTA là từ viết tắt của

- A. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương.
- B. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.
- C. Thị trường chung Nam Mỹ.
- D. Quỹ tiền tệ quốc tế.

Câu 16. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới (WB) ngày càng có vai trò

quan trọng trong nền kinh tế toàn cầu là biểu hiện của

- A. thương mại thế giới phát triển mạnh.
- B. thị trường tài chính quốc tế mở rộng.
- C. đầu tư nước ngoài tăng trưởng nhanh.
- D. các công ty quốc gia có vai trò ngày càng lớn.

Câu 17. Các biểu hiện chủ yếu của toàn cầu hóa kinh tế là gì?

- A. Thương mại thế giới phát triển, quỹ tiền tệ quốc tế được thành lập, thị trường tài chính quốc tế mở rộng, các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn.
- B. Thương mại thế giới phát triển, các tổ chức quốc tế ra đời ngày càng nhiều, thị trường tài chính quốc tế mở rộng, các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn.

C. Thương mại thế giới phát triển, xuất hiện nhiều ngân hàng thế giới, thị trường tài chính quốc tế mở rộng, các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn

D. Thương mại thế giới phát triển, đầu tư nước ngoài tăng nhanh, thị trường tài chính quốc tế mở rộng, các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn.

Câu 18. Tính đến tháng 1/2007, số quốc gia thành viên của tổ chức WTO là

- A. 149 B. 150 C. 151 D. 152

Câu 19. APEC là tổ chức

- A. Hiệp ước thương mại tự do Bắc Mỹ.
- B. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương.
- C. Liên minh Châu Âu.
- D. Thị trường chung Nam Mỹ.

Câu 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào năm

- A. 1967. B. 1984. C. 1995. D. 1997.